

Bản án số: 73/2023/DS-ST

Ngày: 22/3/2023

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN HOÀNG XUÂN LAM**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **QUÁCH TRUNG SƠN**

2. Ông **LÝ MINH HÙNG**

- Thư ký phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRƯỜNG AN** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **NGUYỄN THÀNH THÊM** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 177/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Lâm An T**, năm 1999 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Trần Văn V**, sinh năm 1999 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 31/3/2023 và lời khai tại Toà, nguyên đơn anh Lâm An T trình bày:

Do quen biết nên vào ngày 20/4/2021, anh có cho anh V mượn số tiền 52.000.000 đồng. Anh V có lập biên nhận nợ cho anh làm tin và hứa đến tháng 02/2023 sẽ trả đủ. Nhưng vẫn hèn nhiều lần kéo dài mãi đến nay.

Nay anh yêu cầu anh V phải trả số tiền 52.000.000 đồng một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Theo biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 18/4/2023, bị đơn anh Trần Văn V trình bày:

Anh thống nhất có mượn anh T số tiền 52.000.000 đồng như trên, có lập giấy biên nhận cho anh T làm tin.

Nay anh cũng đồng ý trả số tiền 52.000.000 đồng cho anh T nhưng xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng đến hết nợ. Đồng thời, có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên. Bị đơn có đơn xin vắng mặt.

Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và của các đương sự chấp hành đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Hiện tại thì chưa phát hiện sai sót gì để kiến nghị khắc phục. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả số tiền 52.000.000 đồng một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Anh Trần Văn V có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh V.

Về nội dung:

[2] Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, tại Tòa, bản thân anh V đã thừa nhận hiện đang nợ anh T số tiền 52.000.000 đồng chưa trả, có viết giấy biên nhận cho anh T làm tin và anh thống nhất trả số tiền trên cho anh T nhưng xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng đến hết nợ. Việc xin trả dần của bị đơn là không có cơ sở và không được nguyên đơn đồng ý.

Từ đó, xác định việc bị đơn có vay tiền và hiện còn thiếu nợ lại nguyên đơn là có thật theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự và Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn anh Trần Văn V phải có trách nhiệm trả cho anh T số tiền vốn vay còn thiếu là 52.000.000 đồng theo quy định pháp luật.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Xét ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 92, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 469, 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lâm An T.

Buộc anh Trần Văn V phải chịu trách nhiệm trả cho anh Lâm An T số tiền vốn vay còn thiếu là 52.000.000 đồng.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh V chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Anh V phải chịu 2.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho anh T số tiền 1.300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0011238 ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối

với đương sự vắng mặt thời hạn nêu trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Nguyễn Hoàng Xuân Lam

